

Số: **60/2020/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 48; Điều 361; điểm c khoản 2 Điều 366; khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 505/2020/TLST-HNGĐ ngày 30/6/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

*Xét thấy:* Ngày 08/7/2020 chị Vũ Thị N và anh Đỗ Đức H có đơn xin rút đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Việc các đương sự rút đơn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật, vì vậy Tòa án quyết định đình chỉ giải quyết vụ việc theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Đình chỉ giải quyết vụ việc hôn nhân gia đình** thụ lý số 505/2020/TLST-HNGĐ ngày 30/6/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

*Người yêu cầu:* 1- Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1971;

2- Chị Vũ Thị N, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: Số 159, Tổ 9, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội;

**2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ việc:** Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Vũ Thị N và anh Đỗ Đức H đã nộp theo biên lai số 014486 ngày 30/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội.

**3.** Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**NGUYỄN PHƯƠNG THÚY**